

Bản án số: 186/2020/HS-ST
Ngày 17 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Rỹ

Bà Nguyễn Thị Năm

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 200/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 233/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Lâm Ngọc H; sinh năm 1977, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: 463/8 B, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 154/136/42 AL, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Ngọc D và bà Trần Ngọc C; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2020 đến nay. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1980; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: 463/8 B, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 154/136/42 AL, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh). (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 24/7/2020, tại trước số 72 C, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ tuần tra thuộc Đội Cảnh sát hình sự - Công an Quận 8 phát

hiện Lâm Ngọc H điều khiển xe gắn máy hiệu Atilla biển số 54Y7-1249, có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong túi nhỏ bên phải phía trước của quần Jean H đang mặc có giấu 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (H khai nhận là ma túy của H dùng để sử dụng). Công an tiến hành thu giữ ma túy và đưa H về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của H 02 điện thoại di động, 01 xe gắn máy biển số: 54Y7-1249 và số tiền 520.000 đồng. Tiến hành kiểm tra về ma túy, xác định H dương tính với chất ma túy. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 8 để điều tra, làm rõ.

Tại Kết luận giám định số 1264/KLGĐ-H ngày 31/7/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lâm Ngọc H và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4413g (không phẩy bốn bốn một ba gam) loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, H khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 01 giờ ngày 24/7/2020, H gọi điện thoại cho một người tên G (là bạn nghiện ma túy với H, không rõ lai lịch) để nhờ G mua giùm 01 gói ma túy tổng hợp giá 500.000 đồng, G hẹn sẽ kêu người quen bán ma túy cho H. Đến 14 giờ ngày 24/7/2020, G nói H đến khu vực bên hông Cầu M, Phường 3, Quận 8, để số tiền 500.000 đồng vào gói thuốc lá Jet và lấy một bịch nylon đen (bên trong có ma túy) được để sẵn gần đó. Theo chỉ dẫn của G, H điều khiển xe gắn máy biển số: 54Y7-1249 đến và lấy được ma túy, H nhét gói ma túy vào túi quần Jean phía trước rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi H đi đến trước số 72 C, Phường 4, Quận 8 thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang như trên.

Qua xác minh, xe gắn máy biển số 54Y7-1249 do anh Hoàng Duy K (sinh năm 1974, cư trú tại: D52 ấp M2, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký. Năm 2009, anh K đã bán xe này cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với số tiền 18.000.000 đồng, khi bán xe hai bên không làm hợp đồng, anh K nhận tiền và giao xe cùng giấy đăng ký xe cho người mua. Lâm Ngọc H khai nhận, mượn xe trên của vợ là chị Nguyễn Thị Thanh T, khi mượn xe thì H không nói cho chị T biết dùng xe để đi mua ma túy. Chị Nguyễn Thị Thanh T khai nhận, xe này chị mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) vào khoảng tháng 5/2018, với giá 800.000 đồng, khi mua bán xe hai bên không làm hợp đồng, người bán giao xe và giấy đăng ký xe cho chị T. Chị T cho H mượn xe nhưng không biết việc H dùng xe để đi mua ma túy, đồng thời chị T không có yêu cầu được nhận lại xe. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe nhưng chưa có kết quả.

Tại bản Cáo trạng số 192/CT-VKS ngày 21/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lâm Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lâm Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội,

Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy tạm giữ của bị cáo; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia tạm giữ của bị cáo do có sử dụng liên lạc mua ma túy; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung và số tiền 520.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội; tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe gắn máy biển số 54Y7-1249 theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

Chị Nguyễn Thị Thanh T vẫn giữ nguyên ý kiến không yêu cầu xem xét nhận lại xe gắn máy biển số 54Y7-1249.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 24/7/2020, tại trước số 72 Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lâm Ngọc H có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4413 gam, loại Methamphetamine, mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Lâm Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong gói niêm phong số 1264/20 Q8, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9] - 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh tằm giữ của bị cáo, xét bị cáo có dùng để liên lạc mua ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] - 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note và số tiền 520.000 đồng tạm giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

[11] Xe gắn máy biển số 54Y7-1249 là phương tiện bị cáo sử dụng đi mua ma túy, qua xác minh xe do anh Hoàng Duy K đứng tên đăng ký nhưng năm 2009 anh K đã bán xe cho người khác, do đó anh K không còn quyền lợi liên quan đến xe này. Bị cáo H khai mượn xe của vợ là chị Nguyễn Thị Thanh T và xe này do chị T mua của người không rõ lai lịch, không làm thủ tục mua bán, san tên theo quy định pháp luật, đồng thời chị T cũng không có yêu cầu xem xét cho nhận lại xe nên Hội đồng xét xử không xem xét. Do chưa xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe nên cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[12] Đối với người đàn ông tên G liên lạc mua ma túy giúp bị cáo, do không xác định được lai lịch, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lâm Ngọc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/7/2020.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 của Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 1264/20 Q.8, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Lâm Ngọc H, cán bộ Nguyễn Ngọc T, giám định viên Võ Anh T1 và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imei: 357710104373249, có gắn sim số 0775881764 và sim số 0777028784 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

Trả lại bị cáo Lâm Ngọc H: Số tiền 520.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Note màu trắng, có gắn sim số 0778439372 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy hiệu Atilla, biển số 54Y7-1249, số khung: GD7D-038125, số máy: VMM9BED-038125, nếu hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/10/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lâm Ngọc H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh